

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐB
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 132/2018/HSST.

Ngày: 22/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐB TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Minh;
2. Ông Cà Văn Pánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện DB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2018/TLST-HS ngày 13/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2018/QĐXXST-HS ngày 11/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn L, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1963, tại Điện Biên.

Trú tại: Đội 9B, xã Thanh L, huyện DB, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Đội 9B, xã Thanh L, huyện DB, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 2/10; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn B, sinh năm 1927 và bà: Quàng Thị L, sinh năm 1927; có vợ: Lò Thị Đ, sinh năm 1965 và 04 con, con lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1991; Tiền án: 01; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích; bị bắt từ ngày 23/01/2018 "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/01/2018, bị cáo đi từ nhà đến bản Lếch Cuông, xã Thanh H, huyện DB với mục đích là mua ma túy về sử dụng. Bị cáo gặp và mua được 01 gói Heroine và 10 viên Methamphetamine với giá 1.100.000đ, của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Sau đó, bị cáo về nhà rồi cắt số Methamphetamine ở dưới đệm chỗ ngủ của bị cáo. Còn số Heroine bị cáo dùng dao cắt chia thành 05 cục nhỏ. Sau đó, bị cáo gói 04 cục Heroine thành 04 gói

rồi gói lại thành 01 gói và 01 cục Heroine không gói gì rồi gói tất cả số Heroine lại bằng túi ni lon màu xanh để trên mặt bàn uống nước. Hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ở nhà thì tổ Công tác Phòng phòng chống ma túy bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với đồn Biên phòng Thanh Luông vào nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trên mặt bàn uống nước nhà bị cáo 04 gói Heroine và 01 cục Heroine không gói. Hồi 10 giờ cùng ngày tổ Công tác khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo thu giữ dưới đệm của bị cáo 10 viên Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 24/01/2018 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 2,32 gam;
- 10 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,96 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 286/GĐ – PC54 ngày 26/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn L gửi giám định là Heroine;
- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Quàng Văn L gửi giám định là Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKSHĐB ngày 07/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB đã truy tố bị cáo Quàng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện ĐB vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện ĐB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Nếu bị phát hiện Nhà nước sẽ xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hành vi cất giấu 2,32 gam Heroine và 0,96 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX thấy rằng: Do không có ý thức rèn luyện bản thân, bị cáo đã nghiện ma túy. Ngày 05/02/2015 bị cáo bị TAND huyện DB xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 02/6/2017 được ra trại về địa phương, chưa được xóa án tích. Ngày 23/01/2018 bị cáo phạm tội trong vụ án này và bị bắt cho đến nay. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015 là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Còn đối với người đàn ông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên và địa chỉ, nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

[6]. Vật chứng của vụ án là 2,32 gam Heroine, gửi giám định 0,12 gam và 0,96 gam Methamphetamine, gửi giám định toàn bộ 0,19 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) cần bị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Quảng Văn L 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 23/01/2018.
3. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 2,32 gam Heroine, gửi giám định 0,12 gam và 0,96 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,19 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định)
(Vật chứng đã được công an huyện DB chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện DB ngày 21/5/2018).
4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.
5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H DB
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H DB
- Phòng HNVCA T Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh DB.
- Nhà tạm giữ CAHDB;
- Chi cục THADSHDB;
- Bị cáo.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

